TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2019/HS-ST
Ngày: 23-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dụ.
Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chiến.
Bà Nguyễn Thị Nhung.
Ông Hoàng Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST -HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Sồng A T (đăng ký mô tô xe máy, giấy chứng nhận bảo hiểm ghi tên Sồng A C), sinh năm 1984 tại huyện V, tỉnh S; nơi cư trú: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sồng A L và bà Thào Thị D (đều đã chết); có vợ là Mùa Thị D (tên gọi khác là Mùa Y D) và 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-4-2019 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Thúy, Luật sư Văn phòng Luật sư Hồng Thúy thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình; có mặt.

Ông Chu Đông, Luật sư Văn phòng Luật sư Chu Đông thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Mùa Thị D (tên gọi khác: Mùa Y D) (vợ bị cáo T), sinh năm: 1983; nơi cư trú: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 11-4-2019, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hòa Bình, phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hòa Bình, Công an huyện M, Công an huyện T1, Công an xã T2, huyện T, tỉnh Hòa Bình (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) làm nhiệm vụ tại Km 104+400 Quốc lộ 6 thuộc xã T2, huyện T, tỉnh Hòa Bình phát hiện Sồng A T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát (BKS) 26K8-5384 đi theo hướng tỉnh S - TP. H có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu Sồng A T dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong cốp xe mô tô BKS 26K8-5384 có 01 túi nilon màu đỏ; bên trong có 01 chiếc áo vải màu sọc xanh, nâu, trắng; bên trong có 01 túi nilon màu vàng, trắng, đỏ, xanh có chữ "Bánh pía đặc sản vũng thơm"; bên trong có 01 gói nilon màu vàng, trắng, đen có chữ GUANYINWANG; bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá. Sồng A T khai nhận túi chứa chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá, bị cáo vận chuyển thuê cho người phụ nữ không quen biết để lấy tiền công là 5.000.000đ (năm triệu đồng). (BL85-86). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ xe mô tô BKS 26K8-5384, đăng ký xe mô tô, chứng minh nhân dân và một số giấy tờ, vật dụng khác.

Quá trình điều tra Sồng A T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 11-4-2019, Sồng A T nhận được điện thoại của vợ là Mùa Thị D bảo T đến khu vực Dốc C, tỉnh Hòa Bình đón (vợ D đang bán quả đào). Khoảng 18 giờ cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26K8-5384 đi đón vợ. Khi đi đến cây xăng A thuộc bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì T dừng xe đổ xăng. Sau khi đổ xăng xe đi được một đoạn, thì có một người phụ nữ không quen biết đang dừng xe ở bên đường hướng hướng tỉnh S - TP. H vẫy T lại và hỏi đi đâu, T trả lời đi đón vợ ở dốc C, Hòa Bình. Nghe T nói đi Hòa Bình, người phụ nữ thuê T vận chuyển cho chị ta một gói ma túy đá đến khu vực cây đa M, huyện T, tỉnh Hòa Bình thì có người đến nhận túi ma túy từ T và trả cho T 5.000.000đ (năm triệu đồng). T đồng ý. Người phụ nữ đưa cho T 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 túi nilon màu vàng. T tháo túi nilon màu vàng ra, cởi áo của T đang mặc để quấn gói ma túy cho vào túi nilon màu đỏ, đặt vào trong cốp xe của

mình. Sau đó tiếp tục điều khiển xe theo hướng hướng tỉnh S - TP. H; còn người phụ nữ đi đâu T không biết. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến địa phận xã T2, huyện T, tỉnh Hòa Bình thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật nêu trên.

Tại kết luận giám định số: 77/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 17-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong hộp niêm phong ghi "Đồ vật tạm giữ khi bắt quả tang Sồng A T vận chuyển trái phép chất ma túy ngày 11-4-2019" có khối lượng là 976,75g (chín trăm bảy mươi sáu phẩy bảy mươi lăm gam). Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. *(Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.)*

Đối với người phụ nữ giao ma túy cho Sồng A T do căn cước lý lịch chưa rõ ràng, nên cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS-P1, ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Sồng A T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Sồng A T khai nhận: Gói chất dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 976,75 gam cơ quan điều tra thu giữ trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26K8-5384 do bị cáo điều khiển, là ma túy đá của người phụ nữ không quen biết, thuê T mang từ khu vực bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La đến khu vực cây đa M, huyện T, tỉnh Hòa Bình, giao cho một người khác và người này trả công cho T 5.000.000đ. Do hám lợi, nghĩ tiện đường đi đón vợ nên bị cáo đã đồng ý. Sau khi nhận ma túy từ người phụ nữ, bị cáo không hỏi và người phụ nữ không nói cho bị cáo biết trọng lượng ma túy là bao nhiêu. T dùng áo cũ để trong cốp xe mô tô của mình bọc bên ngoài và cho vào cốp xe mô tô. Túi ma túy Cơ quan Công an thu giữ, đúng là túi ma túy bị cáo đã nhận của người phụ nữ không quen biết. Khi bị bắt quả tang, niêm phong gói ma túy thu giữ, khi mở niêm phong cân xác định khối lượng, trích mẫu ma túy trưng cầu giám định, bị cáo có mặt, chứng kiến và ký vào các biên bản. Khối lượng ma túy bị thu giữ là 976,75 gam (chín trăm bảy mươi sáu phẩy bảy mươi lăm gam), kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện; các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự, xử phạt Sồng A T 20 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Về xử lý vật chứng theo Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo Sồng A T nhất trí với tội danh, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đề nghị xem xét cho bị cáo, như: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (H'Mông); trình độ văn hóa thấp (2/12); trước khi phạm tội có nhân thân tốt; gia đình bị cáo có nhiều người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nhì, ba; do hám lợi nhất thời phạm tội và chưa được hưởng lợi. Đề nghị áp dụng điểm s, h, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận của Sồng A T phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản ghi lời khai của T, biên bản hỏi cung bị can; kết luận giám định vật chứng; lời khai của bị cáo còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cở sở kết luận: Do hám lợi, ngày 11-4-2018 Sồng A T đã nhận vận chuyển 976,75 gam Menthamphetamin cho người phụ nữ không quen biết, từ khu vực bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La đến khu vực cây đa M, huyện T, tỉnh Hòa

Bình, mục đích để lấy 5.000.000đ. Hành vi do Sồng A T thực hiện cấu thành tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Với khối lượng vận chuyển 976,75 gam Methamphetamine, thuộc trường hợp quy định tại điểm b (Methamphetamine có khối lượng 100 gam trở lên) khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Sồng A T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sồng A T có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, hình phạt rất nặng. Song do hám lợi bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Tội phạm do bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh một số tội phạm khác. Do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sồng A T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ văn hóa thấp 2/12 nên nhận thức về xã hội có phần hạn chế; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số (H'Mông); gia đình bị cáo nhiều người (bác ruột, chú ruột; anh trai, em trai của ông nội bị cáo) được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nhì, ba. Do đó, ý kiến của các Luật sư bào chữa cho bị cáo T đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có cở sở pháp luật, được chấp nhận.

Ngoài ra, Luật sư bào chữa cho bị cáo còn đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Thấy rằng, mặc dù số ma túy bị thu giữ quả tang chưa kịp phát tán ra ngoài xã hội, nhưng không thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc tố giác, phát hiện tội phạm. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, như quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ, được chấp nhận, không phải trường hợp bị cáo T lập công chuộc tội. Do đó, Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là không được chấp nhận. Đánh giá tổng thể vụ án thấy rằng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại

khoản 1 Điều 51 và một số tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị xử phạt bị cáo T mức án đầu khung (20 năm tù) là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Ý kiến của các Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn Kiểm sát viên đề nghị là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Sồng A T có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về vật chứng, cơ quan điều tra đã thu giữ của Sồng A T:

- 976,75 gam (chín trăm bẩy mươi sáu phẩy bẩy mươi lăm) gam Methamphetamine, trích 90,06 gam gửi giám định; còn lại 886,69 gam (tám trăm tám mươi sáu phẩy sáu mươi chín gam) Methamphetamine. Khối lượng 90,06 gam Methamphetamine gửi giám định; sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại 61,38 gam Methamphetamine.

Xét thấy, bị cáo vận chuyển ma túy, loại Methamphetamine (886,69 gam + 61,38 gam) là vật thuộc Nhà nước cấm lưu hành, tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc áo vải mầu kẻ xanh, nâu, trắng, áo cũ đã qua sử dụng. Bị cáo khai đây là áo của mình, Trơ dùng áo này để bọc gói ma túy. Xét thấy đây là vật có liên quan đến vụ án, tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng + hồng đã qua sử dụng, trong điện thoại có 01 (một) sim Viettel và 01 (một) sim Vlive. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không sử dụng điện thoại này để liên lạc với người phụ nữ thuê vận chuyển ma túy; tuyên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu vàng - đen - bạc, biển số 26K8-5384 số máy JF 27 E 0299 086, số khung JF 1800 AY 700 634 đã cũ trầy xước và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong máy; đăng ký xe mô tô tên bị cáo Sồng A C. Xét thấy, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện vận chuyển ma túy; tuyên tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước; kèm theo xe mô tô là đăng ký mô tô, xe máy số 010663, tên chủ xe Sồng A C, biển số đăng ký 26K8-5384;

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 050645729 mang tên Sồng A T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm mang tên Sồng A C; 01 (một) sổ bảo hành công ty HONDA Việt Nam;01 (một) biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ đối

với xe mô tô. Xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, giấy tờ có liên quan đến xe mô tô của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[2.5] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Sồng A T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Sồng A T (tên gọi khác: Sồng A C) phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Xử phạt Sồng A T (Sồng A C) **20 (hai mươi)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11-4-2019. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có chữ "Chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy còn lại sau trích mẫu gửi giám định là 886,69 gam (tám trăm tám mươi sáu phẩy sáu mươi chín) vụ Sồng A T vận chuyển trái phép chất ma túy, xảy ra tại Km 104 +400, Quốc lộ 6 thuộc xã T2- huyện T - Hòa Bình ngày 11-4-2019". Trên các mép dán có 07 (bảy) dấu tròn đỏ niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của Xa Thị Thu Thảo; Đỗ Thành Công; Phạm Công Hồng; Vũ Bình Minh; Sồng A T; Điều tra viên: Đinh Quang Hưng tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có ghi: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY; Số thông báo KLGĐ: 77 ngày 17 tháng 4 năm 2019; Tên đối tượng: Sồng A T; Tên mẫu: Methamphetamine, số lượng: 01 (61,38gam). Trên mép dán có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký Vũ Thành Trung, Đỗ Thành Công tham gia niêm phong (một số dấu nhòe mờ không rõ nét).

- 01 (một) chiếc áo vải mầu kẻ xanh, nâu, trắng, áo cũ đã qua sử dụng.

Phát mại sung công quỹ Nhà nước:

01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu vàng - đen - bạc, biển số 26K8-5384 số máy JF 27 E 0299 086, số khung RLH JF 1800 AY 700 634 đã cũ trầy xước và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong máy. Kèm theo là 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 010663, tên chủ xe Sồng A C, biển số đăng ký 26K8-5384.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng + hồng đã qua sử dụng, trong điện thoại có 01 (một) sim Viettel và 01 (một) sim Vlive. Điện thoại đã cũ trầy xước và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong máy.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 050645729 mang tên Sồng A T do Công an tỉnh Sơn La cấp 11-11-2013.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm mang tên Sồng A C.

- 01 (một) sổ bảo hành công ty HONDA Việt Nam.

- 01 (một) biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô.

Chi tiết các vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB-GNVC ngày 12-9-2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

3. Bị cáo Sồng A T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Sồng A T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ